

Bản án số: 194/2023/HS-ST
Ngày 14-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Chung;

Ông Lê Hữu Tấn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Triều Mên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178 /2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị A, sinh năm 1981 tại tỉnh Nghệ An; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp RB, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Phòng số X1 nhà trọ TD, đường NG, tổ X5, khu phố X8, phường CPH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1956; bị cáo có chồng là Nguyễn Nhật Q, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Thúc T, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố X5, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Thúc T quen biết với nhau, do vợ của T là chị em họ với A. A và T có mâu thuẫn cá nhân trong việc T nghi ngờ A dẫn vợ

T đi ngoại tình với người đàn ông khác nên cả hai thường xuyên có cãi vã, nói xấu nhau.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, A gọi điện thoại hỏi T tại sao nói xấu A với người thân của A thì cả hai tiếp tục xảy ra mâu thuẫn tranh cãi qua lại với nhau. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, A điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 61G1-546.xx đến quán cà phê “Chíp” của T ở đường NB thuộc khu phố X3, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để nói chuyện với T. Khi đến nơi, A đứng trên vỉa hè phía trước quán gọi T phía trong quán ra ngoài nói chuyện. T ra ngoài nói chuyện với A thì cả hai tranh cãi, chửi mắng nhau. Do bức tức, T đi lại mở cốp sau xe ô tô hiệu KIA, loại MorningTA12GE2MT2 biển số 60A-413.xx của mình đang đỗ trên vỉa hè trước quán lấy 01 thanh sắt tròn rỗng dài khoảng 55cm, rồi cầm thanh sắt đánh vào vùng tay, chân, bụng của A. Sau đó, T đánh vào vùng vai của A làm A té ngã thì T bỏ đi vào trong quán. A đứng dậy thấy mình bị đánh và điện thoại di động hiệu Oppo A37 trong túi quần của A bị T đánh trúng làm hư hỏng nên A tức giận cầm mũ bảo hiểm của A đang đội trên đầu đi lại đập vào kính chắn gió phía sau xe ô tô biển số 60A- 413.54 nhưng kính xe không bị vỡ mà mũ bảo hiểm bị vỡ làm đôi. A tiếp tục nhặt 01 cục đá gần đó đập 02 cái vào kính chắn gió phía sau xe ô tô làm kính bị vỡ. Thấy vậy, T gọi điện thoại trình báo Công an phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 bị vỡ, cong không sử dụng được;
- 01 mũ bảo hiểm bị vỡ làm đôi;
- 01 cục đá kích thước 4cm x 6cm;
- 01 thanh sắt dài 55cm, đường kính 2,5cm, một đầu tròn rỗng, một đầu dẹp;
- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ, biển số 61G1-546.xx;
- 01 xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A- 413.xx có kính chắn gió phía sau bị vỡ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 40, 41 ngày 18/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: Kính chắn gió phía sau xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A- 413.xx trị giá 2.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 đã qua sử dụng trị giá 1.017.000 đồng.

Nguyễn Thị A và Nguyễn Thúc T từ chối giám định thương tích và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngày 15/6/2023, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67, 68 đối với Nguyễn Thị A và Nguyễn Thúc T về hành vi Cố ý gây thương tích, phạt tiền mỗi người là 6.500.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Ngày 15/9/2020 và 16/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả:

- 01 xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A- 413.54 cho ông Nguyễn Thúc T.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 61G1-546.xx và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 cho Nguyễn Thị A.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 19/02/2023, Nguyễn Thị A bồi thường cho ông Nguyễn Thúc T số tiền 2.200.000 đồng tương ứng với giá trị kính chắn gió phía sau xe ô tô và ông T bồi thường cho A số tiền 1.017.000 đồng tương ứng với giá trị điện thoại di động hiệu Oppo A37. Ông T không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 25/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị hại Nguyễn Thúc T vắng mặt tại phiên toà, nhưng quá trình điều tra bị hại đã nhận được bồi thường nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Ngày 12/9/2023, bị hại Nguyễn Thúc T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thị A.

Bị cáo Nguyễn Thị A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: 14 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, tại quán cà phê “Chíp” của bị hại thuộc đường NB khu phố X3, phường MP, thị xã Bến Cát, do có mâu thuẫn cá nhân giữa bị cáo và bị hại từ trước, trong lúc cãi vã nhau, bị hại có hành vi dùng thanh sắt đánh nhiều cái vào người bị cáo trước, bị cáo bị té ngã, điện thoại bị cáo bị đánh trúng hư hỏng nặng nên bức xúc, không kiềm chế được hành vi của bản thân đã dùng nón bảo hiểm, đá đập vỡ kính chắn gió phía sau xe ô tô của bị hại. Hành vi dùng nón bảo hiểm, đá đập vào kính chắn gió phía sau xe ô tô của bị hại với giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.200.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 25/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Bị cáo A có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đối với bị cáo A cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi gây hư hỏng tài sản cho bị hại, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình nên đã bồi thường cho người bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nói trên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm

trọng, giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn, có một phần lỗi của bị hại, nhất thời phạm tội, là lao động chính trong gia đình. Đồng thời trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Do đó cần tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục lao động có thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình, làm lại cuộc đời nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đề nghị áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp, nhưng mức phạt quá nghiêm khắc cần giảm một phần mức hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô hiệu Sirius, biển số 61G1-546.xx, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 của bị cáo và 01 xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A- 413.xx của bị hại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã xử lý giao trả cho bị cáo và bị hại là phù hợp.

Đối với nón bảo hiểm màu xanh bị vỡ, một cục đá màu xanh, kích thước khoảng 4cm x 6cm và 01 một thanh kim loại tròn, rỗng ruột dài khoảng 55 cm, dẹp một đầu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị A phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh bị vỡ, một cục đá màu xanh, kích thước khoảng 4cm x 6cm và 01 thanh sắt dài khoảng 55 cm, đường kính 2,5cm, một đầu rộng, một đầu dẹp.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2023 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga

